**TUẦN 28**

Ngày soạn: 18 /3/2016

Ngày giảng: Thứ hai ngày 21 tháng 3 năm 2016

Tập đọc

**KHO BÁU**

### I. MỤC TIÊU

 **1. Kiến thức:**

 **-** Hiểu nội dung bài: Ai yêu quý đất đai, chăm chỉ lao động trên đồng ruộng, người đó có ấm no hạnh phúc. (Trả lời được câu hỏi 1, 2, 3, 5 SGK) HS khá giỏi trả lời được câu hỏi 4.

 **2. Kỹ năng:**

 - Biết ngắt nghỉ hơi đúng ở các dấu câu, và cụm từ rõ ý; đọc trôi chảy toàn bài.

 **3. Thái độ:**

 **-** Mở rộng vốn sống HS thêm yêu quý lao động.

 **\*GD Quyền trẻ em:**

 **-**Quyền được có gia đình, được mọi người trong gia đình chăm sóc.

 - Quyền và bổn phận lao động.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

 - GV: Tranh minh hoạ SGK TV.

 - HS: SGK TV

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **Tiết 1****1. Ổn định tổ chức***.(1p)***2. Kiểm tra bài cũ***.(5p)*- GV nhận xét bài kiểm tra giữa học kì II của HS**3. Bài mới: (30p)****3.1. Giới thiệu bài:** - GV giới thiệu chủ điểm, tranh minh hoạ và bài học.**3.2. Phát triển bài****3.3. HDHS luyện đọc**- GV đọc diễn cảm toàn bài - tóm tắt nội dung bài.- HD HS đọc cách đọc bài***a) Đọc từng câu***- Đọc tiếp nối câu kết hợp luyện đọc từ, tiếng khó HS phát âm sai: (GV ghi bảng)- Gọi vài HS đọc lại từ tiếng khó – Cho cả lớp đọc- Sửa lỗi phát âm cho HS.***b) Đọc từng đoạn trước lớp***- GV bài có mấy đoạn ? - GV treo bảng phụ lên bảng và HD HS đọc câu văn dài trên bảng phụ – GV đọc mẫu- Gọi một số HS đọc câu văn dài.- Gọi từng nhóm mỗi nhóm 3 HS tiếp nối nhau đọc 3 đoạn kết hợp giải nghĩa từ.- GV theo dõi sửa lỗi phát âm cho HS.- Gọi 1 HS đọc chú giải SGK***b) Đọc từng đoạn trong nhóm***- GV chia lớp 2 nhóm- Cho HS luyện đọc trong nhóm- Mời các nhóm cử đại diện thi đọc- HS nhận xét – GV nhận xét khen ngợi- Cho cả lớp đọc ĐT đoạn 1, 2 (chia đoạn đọc theo dãy).**Tiết 2****3.4 Tìm hiểu bài kết hợp giải nghĩa từ.** - YC HS đọc thầm từng đoạn thảo luận các câu hỏi và trả lời:+ Tìm những hình ảnh nói lên sự cần cù, sự chịu khó của vợ chồng người nông dân.+ Nhờ chăm chỉ làm lụng 2 vợ chồng người nông dân đã được điều gì ?+ Hai con trai người nông dân có chăm chỉ làm ăn như cha mẹ không ?+ Trước khi mất người cha cho các con biết điều gì ? - HS đọc đọan 2 + Theo lời cha 2 người con đã làm gì ?+ Vì sao mấy vụ liền lúa bội thu ?+ Cuối cùng, kho báu hai người con tìm được là gì ? + Câu chuyện muốn khuyên chúng ta điều gì ? - GV gợi ý HS rút ra nội dung bài.- GV rút ra nội dung bài.- Gọi vài HS đọc lại**d) Luyện đọc lại**- Mời 3 HS đọc tiếp nối 3 đoạn.- Tổ chức cho HS thi đọc lại bài văn- Cả lớp và GV nx khen ngợi những HS đọc hay diễn cảm.**4. Củng cố** *(2p)*- Theo lời cha, hai người con đã làm gì ?A. Chăm chỉ cày cấy,B. Đào bới cả đám rượng rất kĩC. Rào kĩ đám ruộng.Đáp án : B. Đào bới cả đám ruộnng rất kĩ- GV hệ thống nội dung bài.- Nhận xét tiết học.**5. Dặn dò.** *(1p)*- Dặn HS về học bài chuẩn bị bài sau. | - Ktss, hát đầu giờ.- HS nghe.- HS nghe, quan sát nhận xét- Cả lớp theo dõi SGK- HS nghe- HS tiếp nối nhau đọc từng câu- Cá nhân, ĐT- HS nêu : 3 đoạn- HS nghe- Cả lớp nhận xét- HS đọc tiếp nối đoạn.- Cả lớp theo dõi SGK- Các nhóm luyện đọc- Cả lớp theo dõi nhận xét- HS thi đọc ĐT, đọc cá nhân.- Quanh năm hai sương một nắng, cuốc bẫm cày sâu từ lúc gà gáy sáng .. ngơi tay.- Xây dựng được cơ ngơi đoàng hoàng- Họ ngại làm ruộng chỉ mơ chuyện hão huyền.- Người cha dặn dò. Ruộng nhà có 1 kho báu, các con hãy tự đào lên mà dùng.- Họ đào bới cả đám ruộng để tìm kho báu mà không thấy. Vụ mùa đến họ đành trồng lúa.- Vì ruộng được hai anh em đào bới để tìm kho báu, đất được lãm kĩ lên lúa tốt.- Kho báu đó là đất đai màu mỡ là lao động chuyên cần.+ Đừng ngồi mơ tưởng kho báu, lao động chuyên cần mới là kho báu làm nên hạnh phúc ấm no.- Đất đai chính là … ấm no - Ai quý … hạnh phúc. - HS nêu ý kiến- 3, 4 HS đọc lại- Cả lớp theo dõi nhận xét- HS nghe.- HS giơ thẻ chọn ý đúng và giải thích lí do.- HS nghe. |

Toán

**TỰ KIỂM TRA**

I. MỤC TIÊU

 Kiểm tra tập trung vào các nội dung sau:

- Phép nhân, phép chia trong bảng (2,3,4,5).

- Chia một nhóm đồ vật thành 2,3,4,5 phần bằng nhau.

- Giải toán bằng một phép nhân hoặc phép chia.

- Nhận dạng, gọi đúng tên, tính độ dài đường gấp khúc.

- KNS: Tư duy sáng tạo; hợp tác; quản lý thời gian.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

 - HS; Bút, VBT TOÁN, giấy nháp.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

 1. Nêu yêu cầu tiết tự kiểm tra.

 2. Nhắc nhở học sinh các quy định trong giờ làm bài tự kiểm tra.

 3. Học sinh làm bài.

 4. Thu bài.

 5. Dặn dò: Chuẩn bị tiết sau.

Ngày soạn: 18 /3/2016

Ngày giảng: Thứ ba ngày 22 tháng 3 năm 2016

Chính tả (nghe - viết)

**KHO BÁU**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:**

 **-** Nghe viết chính xác bài chính tả, trình bày đúng hình thức văn xuôi. Làm đ­ược các BT 2, 3a/b.

**2. Kĩ năng:**

 **-** Rèn kĩ năng ngồi viết, chữ viết cho HS.

**3.Thái độ:**

 **-** Có ý thức viết cẩn thận ngồi đúng t­ư thế.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

 - GV: Bảng nhóm, bút dạ, bảng nhóm viết nội dung bài tập 2.

 - HS: vở CT, vở BTTV

**III. Các hoạt động dạy học.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Ổn định tổ chức***.(1p)***2 Kiểm tra bài cũ:** *(5p)*- 2 HS lên bảng viết *con trăn, cá trê, tia chớp,* - GV NX – tuyên dương**3. Bài mới:** *(30p)***3.1 GT Bài****3.2. Phát triển bài** **a) HD HS nghe viết chính tả**- GV đọc bài CT:- Gọi 1 HS đọc đoạn viết trong bài.- GV hỏi: *Nội dung đoạn trích nói gì ?*- Yc HS đọc thầm đoạn văn + Nhắc HS chú ý những từ dễ viết sai và cách trình bày bài viết.- Gọi 1 HS lên bảng viết từ ngữ khó: *Quanh năm, cuốc bẫm, trở về.* - GV nhận xét chữa lỗi- HDHS viết bài- GV cho HS viết bài vào vở. - GV theo dõi uốn nắn.- Đọc cho HS soát lỗi- Thu một số vở chấm nhận xét **b) HDHS làm bài tập chính tả** **Bài 2** - Nêu yc bài tập.- GV cho HS làm bài cá nhân.- Mời một số HS trình bày.- Chữa bài :**Bài 3**- Gọi HS nêu yêu cầu bài tập- GV phát gấy khổ to và bút dạ cho HS làm bài theo nhóm.- Mời các nhóm trình bày- GV nhận xét chữa bài**4. Củng cố***:(2p)*- Những từ nào viết đúng ?A. Thuở nhỏ B. huơ vòi C. Chanh truaĐáp án : B Huơ vòi- GV hệ thống nội dung bài.- Nhận xét giờ học.**5. Dặn dò:** *(1p)*- Dặn hs về học bài xem tr­­­ước bài sau : Viết lại những chữ sai lỗi chính tả.  | - Cả lớp viết ra nháp- HS nghe- HS theo dõi SGK- 1 HS đọc tr­­­ước lớp, cả lớp theo dõi SGK- Đoạn trích nói về đức tính chăm chỉ làm lụng của hai vợ chồng người nông dân.- Cả lớp viết vào bảng con- HS viết bài- Cả lớp đổi vở chữa lỗi- 1 HS đọc, cả lớp theo dõi SGK- HS làm bài tập.- Các HS khác nhận xét bổ xung- HS nghe Lời giải*- Voi huơ vòi, mùa màng, thuở nhỏ* - 1 HS đọc, cả lớp theo dõi SGK- HS làm bài theo nhóm. - Các nhóm khác NX bổ xung- HS giơ thẻ chọn ý đúng và giải thích lí do.- HS nghe |

Toán

**ĐƠN VỊ , CHỤC, TRĂM, NGHÌN**

### I. MỤC TIÊU

 **1. Kiến thức:**

 **-** Biết quan hệ giữa đơn vị và chục; gữa chục và trăm; biết đơn vị nghìn; quan hệ giữa trăm và nghìn

 **2. Kĩ năng:**

 **-** Nhận biết được các số tròn trăm, biết cách đọc viết các số tròn trăm.

 **3. Thái độ:**

 - HS ham thích học toán

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

 - GV: Phiếu bài tập, bộ đồ dùng dạy toán

 - HS: Vở bài tập Toán

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1.Ổn định tổ chức:** *(1p)***2. Kiểm tra bài cũ:** *(5p)*- 1 HS lên bảng làm bài tập 3b (136) tiết trước- GV nhận xét – đánh giá – tuyên dương.**3. Bài mới:** *(30p)***3.1 GT bài**:- Giới thiệu, nêu mục tiêu**3.2 Phát triển bài** **a) Ôn tập về đơn vị, chục và trăm**- Gắn các ô vuông (các đơn vị từ 1 đơn vị đến 10 đơn vị ) - GV y/c HS nêu số đơn vị, số chục- Gắn các HCN (các chục từ 1đến 10 chục)**b) Một nghìn** \* Số tròn trăm- Gắn các hình vuông to và y/c HS nêu các số tròn trăm- Yêu cầu HS nhận xét về số tròn trăm\* Nghìn- Gắn to hình vuông to liền nhau và GT: 10 trăm gộp lại thành 1 nghìn viết 1000 (1 chữ số 1 và 3 chữ số 0)- Cho HS học thuộc:+ HS ghi nhớ: 10 trăm bằng 1 nghìn10 đơn vị bằng 1 chục 10 chục bằng 1trăm  10 trăm bằng 1 nghìn **c) Luyện tập** **Bài tập**- Gọi HS đọc yêu cầu bài tập .- GV cho HS làm bài cá nhân.- Mời một số HS nêu kết quả.- GV nhận xét chữa bài**4. Củng cố:** *(2p)*- Số năm trăm được viết là :A. 50 B. 500 C. 5000Đáp án B. 500- GV hệ thống nội dung bài.- Nhận xét tiết học.**5. Dặn dò:** *(1p)*- Về nhà học bài, chuẩn bị bài sau: | - Cả lớp làm bài ra nháp.- Nghe- Nghe- HS nhìn và nêu số đơn vị, số chục rồi ôn lại: 10 đơn vị bằng 1 chục.- HS quan sát và nêu số chục, số trăm rồi ôn lại : 10 chục bằng 1 trăm- HS nêu số trăm từ 1 trăm đến 900 (các số 100, 200, 300…900 là số tròn trăm)- Có 2 chữ số 0 ở phần sau cùng (tận cùng là 2 chữ số 0)- HS nghe- Mỗi hàng 3 ô vuông  - HS ôn lại- 1 Hs đọc, cả lớp theo dõi SGK- HS làm bài vào phiếu bài tập, 1 HS làm vào phiếu to Kết quả:- HS giơ thẻ chọn ý đúng và giải thích lí do.- HS nghe |

Đạo đức

**GIÚP ĐỠ NGƯỜI KHUYẾT TẬT**(tiết 1)

### I. MỤC TIÊU

 1.Kiến thức:

 - Biết: Mọi người cần phải hỗ trợ giúp đỡ, đối xử bình đẳng với người khuyết tật.

 **2. Kỹ năng**:

 - Nêu được một số hành động, việc làm phù hợp để gíp đỡ người khuyết tật.

 3.Thái độ:

 - Có thái độ cảm thông, không phân biệt đối xử và tham gia giúp đỡ bạn khuyết tật trong lớp, trong trường và ở cộng đồng phù hợp với khả năng.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

 - GV: Tranh ảnh.

 - HS: Vở bài tập đạo đức

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Ổn định tổ chức.****2 Kiểm tra bài cũ** - Gọi 1 HS nêu lại bài học tiết trước- Em cần làm gì khi đên nhà người khác ?**3 Bài mới****3.1 GT bài****3.2. Phát triển bài** **a) Hoạt động 1:** Quan sát tranh- GV cho cả lớp quan sát tranh và thảo luận về các việc làm của bạn nhỏ trong tranh:+ Nội dung tranh+ Tranh vẽ gì+ Việc làm của các bạn nhỏ giúp được gì cho bạn khuyết tật ?+ Nếu em có mặt ở đó em sẽ làm gì ? Vì sao ?- Mời đại diện các nhóm trình bày- GV kết luận: Chúng ta cần phải giúp đỡ những bạn khuyết tật để các bạn có T/hiện quyền được học tập**b)Hoạt động 2:** Thảo luận nhóm- Chia lớp 2 nhóm thảo luận nêu những việc có thể giúp đỡ người khuyết tật- Mời đai diện các nhóm trình bày- GV nhận xét. ***\*Kết luận:*** Tuỳ theo khả năng, điều kiện thực tế có thể giúp đỡ người khuyết tật bằng những cách khác nhau…d) Hoạt động 3: Bày tỏ ý kiến- GV lần lượt nêu từng ý kiến HS giơ thẻ bày tỏ thái độ.- GV mời một số HS giải thích lí do.- GV kết luận:**4. Củng cố** - Khi gặp người khuyết tật đang qua đường em sẽ làm gì ?A. Đứng nhìn.B. Giúp họ qua đừngC. Đứng chỉ trỏ và cười họ.- GV hệ thống nội dung bài- Nhận xét tiết học.**5. Dặn dò**- Về học bài thực hiện những điều đã học. Chuẩn bị bài sau. | - Cả lớp theo dõi.- Vài HS nêu- HS nghe- Cả lớp quan sát và thảo luận theo cặp- 1 số HS đứng đẩy xe cho 1 bạn bị bại liệt đi học.- Các HS khác nhận xét bổ xung - HS nghe- HS thảo luận - Các nhóm khác thảo luận nhận xét- HS nghe - HS bày tỏ thái độ- HS nghe- HS giơ thẻ chọn ý đúng và giải thích lí do.- HS nghe |

Kể chuyện

**KHO BÁU**

### I. MỤC TIÊU

 **1. Kiến thức**:

 - Dựa vào gợi ý cho trước kể lại từng đoạn của câu chuyện (BT1). HS khá giỏi biết kể lại toàn bộ câu chuyện.

 **2. Kĩ năng**:

 - Rèn kĩ năng nói, kĩ năng nghe: Có khả năng tập trung theo dõi bạn kể chuyện; biết nhận xét, đánh giá lời kể của bạn, Kể tiếp được lời của bạn.

 **3. Thái độ**:

 - HS yêu thích kể chuyện.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

 - GV: Bảng phụ ghi gợi ý kể 3 đoạn câu chuyện

 - HS: SGK TV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Ổn định tổ chức***.(1p)***2. Kiểm tra bài cũ***.(5p)*- 2 HS tiếp nối nhau kể lại câu chuyện: *Tôm Cáng và Cá Con*- GV nhận xét.**3. Bài mới: (30p)****3.1 Giới thiệu bài**- Giới thiệu, nêu mục tiêu**3.2 Phát triển bài****3.3 GV HD kể chuyện** - Gọi 1 hs đọc yc bài tập và các gợi ý. - GV mở bảng phụ đã viết gợi ý nội dung của từng đoạn giải thích:- GV HD 1, 2 HS làm mẫu.- Gọi HS thi kể nối tiếp giữa các nhóm- Gọi đại diện 2 nhóm thi kể trước lớp- Nhận xét khen ngợi\* Kể lại toàn bộ câu chuyện.- Gọi 1 hs đọc yc bài tập (HS khá giỏi)- GV mời HS khá giỏi xung phong kể lại toàn bộ câu chuyện- Cho HS bình chọn nhóm kể hay hấp dẫn nhất.- Nhận xét khen ngợi**4. Củng cố** *(2p)* - Người cha trong câu chuyện muốn khuyên các con điều gì ?A. Phải biết tìm kho báuB. Chăm chỉ lao động sẽ tạo ra của cải.C. Phải biết bảo vệ đất.Đáp án B- GV hệ thống nội dung bài.- Nhận xét tiết học.**5. Dặn dò** *(1p)*- Giao nhiệm vụ về nhà | - 2 HS kể, cả lớp theo dõi nhận xét- Nghe- HS nghe- Cả lớp theo dõi SGK- HS nghe- Cả lớp theo dõi - HS thi kể giữa các nhóm- Cả lớp theo dõi nhận xét- 3 HS tiếp nối nhau kể lại câu chuyện- Cả lớp theo dõi bình chọn- HS giơ thẻ chọn ý đúng và giải thích lí do.- HS nghe |

Ngày soạn: 18 /3/2016

Ngày giảng: Thứ tư ngày 23tháng 3 năm 2016

Tập đọc

**CÂY DỪA**

### I. MỤC TIÊU

 **1. Kiến thức:**

 - Hiểu nội dung bài: Cây dừa giống như con người, biết gắn bó với đất trời, với thiên nhiên. (Trả lời được câu hỏi 1, 2 trong SGK).

 **2. Kỹ năng:**

 **-** Biết ngắt nghỉ hơi hợp lí khi đọc các câu thơ lục bát. Học thuộc lòng 8 dòng thơ đầu.

 **3. Thái độ:**

 **-** HS có ý thức yêu quý và bảo vệ vẻ đẹp tự nhiên .

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

 - GV: Tranh minh hoạ SGK TV

 - HS: SGK TV

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1.Ổn định tổ chức***.(1p)***2. Kiểm tra bài cũ***.(5p)*- GV kiểm tra 1 HS đọc bài *Kho báu* và TLCH 1, 2 SGK. - GV nhận xét, khen ngợi.**3. Bài mới****3.1. Giới thiệu bài:** - GV giới thiệu bài học- GV: cho HS quan sát tranh**3.2 Phát triển bài****3.3. Hướng dẫn HS luyện đọc**- GV đọc diễn cảm toàn bài - tóm tắt nội dung bài.- HD HS đọc cách đọc bài: Toàn bài đọc...***a) Đọc từng câu***- Đọc tiếp nối câu, kết hợp luyện đọc từ, tiếng khó HS phát âm sai: (GV ghi bảng)- Gọi vài HS đọc lại từ tiếng khó - Cho cả lớp đọc- Sửa lỗi phát âm cho HS.***b) Đọc từng đoạn trước lớp***- GV chia đoạn 3 đoạn- GV treo bảng phụ lên bảng và HD HS đọc câu văn dài trên bảng phụ - GV đọc mẫu- Gọi một số HS đọc câu văn dài- Gọi từng nhóm mỗi nhóm 3 HS tiếp nối nhau đọc 3 đoạn kết hợp giải nghĩa từ.- GV theo dõi sửa lỗi phát âm cho HS.- Gọi 1 HS đọc chú giải SGK***b) Đọc từng đoạn trong nhóm***- GV chia lớp thành các nhóm- Cho HS luyện đọc trong nhóm- Mời các nhóm cử đại diện thi đọc- HS nhận xét - GV nhận xét khen ngợi- Cho cả lớp đọc ĐT.**3.3. Tìm hiểu bài kết hợp giải nghĩa từ.**- YC HS đọc thầm từng đoạn thảo luận các câu hỏi và trả lời:+Các bộ phận của cây dừa (lá, ngọn, thân, quả) được so sánh với những gì ?- Giải nghĩa từ : ***Bạc phếch***. (bị biến màu trắng cũ, xấu.+ Cây dừa gắn bó với thiên nhiên (gió, trăng, mây, gió, đàn cò) như thế nào ?- Giải nghĩa từ : ***Đánh nhịp*** (động tác đưa tay lên đưa tay xuống đều đặn)+ Em thích những câu thơ nào vì sao ? - GV nhận xét- GV gợi ý HS rút ra nội dung bài.+ Nội chính bài này nói lên điều gì ? - GV gợi ý HS rút ra nội dung bài.- GV rút ra nội dung bài.- Gọi vài HS đọc lại**d) Luyện đọc lại.**- Mời 3 HS tiếp nối nhau đọc 3 khổ thơ- Tổ chức cho các nhóm thi đọc diễn cảm.- Cả lớp và GV nx khen ngợi những HS đọc hay diễn cảm.- Hướng dẫn HTL bài thơ- Tổ chức cho HS thi đọc thuộc lòng bài thơ- GV nhận xét khen ngợi**4. Củng cố***.(2p)*- Câu nào nêu đúng nội dung bài thơ ?A. Cây dừa giống như một con ngườiB. Cây dừa đẹp, gắn bó với thiên nhiên và con người.C. Cây dừa tỏa bóng rất mát.Đáp án : B - GV hệ thống nội dung bài.- Nhận xét tiết học.**5. Dặn dò***.(1p)*- Về học bài chuẩn bị bài sau. | - 1 Hs đọc- HS nghe.- HS nghe- HS quan sát nhận xét- Cả lớp theo dõi SGK- HS nghe- HS tiếp nối nhau đọc từng câu.- Cá nhân, ĐT- HS nghe- Cả lớp nhận xét- HS đọc tiếp nối đoạn.- Cả lớp theo dõi SGK- Các nhóm luyện đọc- Cả lớp theo dõi nhận xét- HS đọc ĐT.+ Lá 1 tàu dừa: như bàn tay dang ra đón gió , như chiếc …mây xanh+ Ngọn dừa: Như các đầu của người hết gật …gợi trăng+ Thân dừa: Mặc tấm áo bạc phếch…đất+ Quả dừa như đàn lợn, như những hũ rượu- Với gió : dang tay đón gió, gọi gió đến cùng múa, reo- Với trăng : gật đầu gọi trăng- Với mây : là chiếc lược chải vào mây xanh.- Với nắng : làm dịu mát nắng trưa- Với đàn cò : hát rì rào cho đàn cò đánh nhịp, bay vào bay ra.- HS phát biểu - HS nêu ý kiến - 3, 4 HS đọc lại- Cả lớp theo dõi nhận xét- Các nhóm cử đại diện thi đọc- HS nghe.- HS thi đọc- HS giơ thẻ chọn ý đúng và giải thích lí do.- HS nghe. |

Toán

**SO SÁNH CÁC SỐ TRÒN TRĂM**

### I. MỤC TIÊU

 **1. Kiến thức:**

- Biết so sánh các số trònh trăm. Biết thứ tự các số tròn trăm, biết điền các số tròn trăm vào các vạch trên tia số.

 **2. Kĩ năng:**

 **-** Rèn kĩ đọc viết các số tròn trăm.

**3. Thái độ:**

 **-** HS biết vận dụng vào thực tế.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

 - GV: Phiếu bài tập

 - HS: Vở bài tập Toán

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1ổn định tổ chức***(1p)***2 Kiểm tra bài cũ:** *(5p)*- 1 HS lên bảng làm bài tập 2a trang 128 tiết trước- GV nhận xét – tuyên dương**3. Bài mới** *(30p)***3.1 Giới thiệu bài**- Giới thiệu, nêu mục tiêu**3.2 Phát triển bài**a**) So sánh số tròn trăm**- GV gắn các hình vuông biểu diễn các số trình bày như sgk- Yêu cầu HS ghi số ở dưới hình vẽ- Hãy so sánh này trên hình vẽ - Gọi HS lên điền > < ? Số 300 và số 300 thì ntn?- GV viết lên bảng:**b) Luyện tập****Bài 1**- Gọi HS đọc yêu cầu bài tập.- Cho HS làm bài tập.- YC HS chữa bài.- GV cho HS nhận xét bài trên bảng.- GV nhận xét chấm điểm**Bài 2**- Gọi 1 HS đọc yêu cầu bài tập.- Yêu cầu HS tự làm bài tập vào bảng con- GV nhận xét- chữa bài.**Bài 3**- Gọi HS nêu y/c- GV phát phiếu bài tập cho HS làm bài theo nhóm- Mời các nhóm trình bày kết quả- GV nhận xét chữa bài**4. Củng cố** *(2p)*700 ... 900 Dấu thích hợp để điền vào chỗ chấm là :A. > B. = C. <- GV hệ thống nội dung bài.- Nhận xét tiết học.**5. Dặn dò:** *(1p)*- Dặn dò về nhà học bài, chuẩn bị bài sau: | - Cả lớp làm bài ra nháp.- Nghe- Nghe- HS quan sát:- HS lên ghi số : 200 và 300- Số 200 nhỏ hơn 300- 1 HS lên điền 200 < 300300 > 200- Cả lớp đọc : hai trăm lớn hơn ba trăm, ba trăm lớn hơn hai trăm.  - 1 HS đọc, cả lớp theo dõi SGK- Cả lớp làm bài vào phiếu*+ Kết quả:* 100 < 200300 < 500500 > 300- 1 HS đọc, cả lớp theo dõi SGK - Cả lớp làm bài vào bảng con+ Kết quả:- 1 HS đọc, cả lớp theo dõi SGK - Các nhóm làm bài- Các nhóm khác nhận xét bổ xung - HS giơ thẻ chọn ý đúng và giải thích lí do.- HS nghe |

Luyện từ và câu

**TỪ NGỮ VỀ CÂY CỐI. ĐẶT VÀ TRẢ LỜI CÂU HỎI:**

***ĐỂ LÀM GÌ ?* DẤU CHẤM PHẨY**

###  I. MỤC TIÊU

 **1.Kiến thức**:

 - Nêu được một số từ ngữ về cây cối (BT1). Biết đặt và trả lời câu hỏi với cụm từ để làm gì ? (BT2); điền đúng dấu chấm, dấu chấm phẩy vào đoạn văn có chỗ trống (BT3).

 **2. Kĩ năng:**

 **-** Rèn kĩ năng sử dụng từ ngữ về cây cối và sử dụng dấu câu.

 **3. Thái độ**:

 - Có ý thức sử dụng đúng từ ngữ trong giao tiếp.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Bảng phụ,. Bút dạ, giấy khổ to.

- HS: Vở bài tập TV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Ổn định tổ chức.** *(1p)***2. Kiểm tra bài cũ:** *(5p)*- GV gọi 2 HS viết các từ ngữ có tiếng biển đã học ở tiết LTVC trước.- GV nhận xét – khen ngợi.**3. Bài mới: (30p****3.1 G.T bài**- Giới thiệu, nêu mục tiêu**3.2. Phát triển bài****3.3 Hướng dẫn HS làm bài tập** **Bài tập 1**- Gọi HS đọc y/c bài 1.- Cho HS đọc thầm lại y/c của bài.- GV tổ chức cho HS làm bài theo nhóm 4- Mời các nhóm trình bày.- GV nhận xét chốt lại lời giải đúng:**Bài tập 2****-** Gọi HS đọc yêu cầu bài 2. - GV cho 2 HS làm mẫu- Mời từng cặp HS thực hành hỏi đáp.- GV NX **Bài tập 3**- Gọi HS đọc yờu cầu bài 3 - GV HD HS làm bài- GV cho HS làm bài cá nhân- Mời một số HS trình bày bài- GV cho cả lớp NX- GV NX: chốt lại lời giải đúng**4. Củng cố (2p)**- Chọn ý trả lời đúng :Chọn nhóm từ chỉ có cây ăn quả :A. Cây xoài, cây cam. cây chuối, cây mơ, cây ổi. B. Cây xoài, cây cam. cây chuối, cây mơ, cây đa. C. Cây xoài, cây cam. cây xoan, cây mơ, cây ổi. - GV hệ thống nội dung bài-GV nhận xét tiết học **5. Dặn dò** *(1p)*- Về học bài chuẩn bị bài sau :  | - Cả lớp theo dõi nhận xét- HS nghe - 1 HS đọc, cả lớp theo dõi SGK- HS thi làm bài nhanh đúng- Cả lớp nhận xét- Cây lương thực , thực phẩm: *Lúa, ngô, khoan, sẵn, đỗ tương, đỗ xanh, lạc vừng, khoai tây, rau muống , bắp cải, xu hào, rau cải….*- Cây ăn quả : *Cam, quýt, xoài, táo, ổi, na mận, roi, lê, dưa hấu, nhãn hấu….*- 1 HS đọc, cả lớp theo dõi SGK - Các HS khác nhận xét bổ xung- 1 HS đọc, cả lớp theo dõi SGK - 1 HS làm phiếu to, cả lớp làm vào vở.- Các HS khác nhận xét bổ xung*- Chiều qua, Lan…bố. Trong…điều. Song …" Con …về, bố nhé"* - HS giơ thẻ chọn ý đúng và giải thích lí do.- HS nghe |

Ngày soạn: 18 /3/2016

Ngày giảng: Thứ năm ngày 24 tháng 3 năm 2016

Toán

**CÁC SỐ TRÒN CHỤC TỪ 110 ĐẾN 200**

### I. MỤC TIÊU

 **1. Kiến thức:**

 **-** Nhận biết được các số tròn chục từ 110 đến 200.

 **2. Kĩ năng**:

 - Biết cách đọc viết các số tròn chục từ 110 đến 200, biết cách so sánh các số tròn chục.

 **3. Thái độ:**

 **-** Tự giác tích cực có tính cẩn thận trong học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

 - GV: Phiếu bài tập, bảng nhóm.

 - HS: Vở bài tập toán

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Ổn định tổ chức****2. Kiểm tra bài cũ** *(5p)*- 1 HS lên bảng làm bài tập 3 tiết trước- GV nhận xét – khen ngợi.**3. Bài mới:** *(30p)***3.1 GT bài**:- Giới thiệu, nêu mục tiêu**3.2 Phát triển bài** **a) Số tròn chục từ 110 đến 200**\* Ôn tập các số tròn chục đã học- GV gắn hình vẽ lên bảng- Gọi 1 HS lên bảng điền vào bảng các số tròn chục đã biết- HS nêu các số tròn chục cùng cách viết- GV ghi lên bảng- GV y/c HS nhận xét đặc điểm của các số tròn chục:- GV nhận xét.\* Học tiếp các số tròn chục- GV gắn bảng phụ lên bảng.- GV cho HS quan sát dòng thứ nhất và nêu NX: Dòng thứ nhất cho biết có mấy trăm, mấy chục, mấy đơn vị ?- GV y/c HS suy nghĩ cách viết số, 1 HS lên bảng viết kết quả.- GV cho HS nhận xét: số 110 có mấy chữ số ? Là những số nào ?- GV HD HS đọc số, viết số 110- Mời một số HS nhắc lại.- GV HD HS thực hiện tương tự với các dòng còn lại (như trên)- GV cho HS đọc lại và thuộc các số từ 110, 120, 130, 140, … 200.**c) Thực hành****Bài 1**- Gọi HS đọc yêu cầu bài tập 1và mẫu.- GV cho HS làm bài theo nhóm- Mời các nhóm trình bày, các nhóm khác nhận xét bổ xung- GV chữa bài**Bài 2** - Gọi 1 HS đọc yêu cầu của bài tập.- Yêu cầu HS tự làm bài tập vào vở.- Mời một số HS trình bày:- GV nhận xét - chữa bài.**Bài 3, 4**- Gọi 1 HS đọc yêu cầu của bài tập.- Yêu cầu HS làm bài tập.- Mời một số HS nhận xét bài trên bảng:- GV nhận xét- chữa bài. **4. Củng cố** *(2p)*Ý nào sau đây có kết quả đúng ?A. 100 > 110 B. 180 > 190 C. 120 < 130- GV hệ thống nội dung bài.- Nhận xét tiết học.**5. Dặn dò** *(1p)*- Dặn dò về nhà học bài, chuẩn bị bài sau. | - Cả lớp làm bài ra nháp.- Nghe- 2 HS lên bảng viết- Một số HS nhắc lại - HS nêu nhận xét.- 1, 2 HS nêu- HS nhận xét:- HS nghe- HS đọc - 1 HS đọc, cả lớp theo dõi SGK- Các nhóm làm bài- 1 HS đọc, cả lớp theo dõi SGK- HS làm bài. ***Kết quả:***110 < 120 130 < 150120 > 110 150 > 130- 1 HS đọc, cả lớp theo dõi SGK- 1 HS làm vào phiếu to, cả lớp làm bài vào vở. ***Kết quả:***100 < 110 180 > 170140 = 140 190 > 150150 < 170 160 > 130\* HS khá giỏi làm thêm bài 4 và nêu kết quả - HS giơ thẻ chọn ý đúng và giải thích lí do.- HS nghe |

Tập viết

**CHỮ HOA Y**

**I. MỤC TIÊU**

 **1.Kiến thức:**

 - Viết đúng chữ hoa Y (1 dòng cỡ vừa, 1 dòng cỡ nhỏ); chữ và câu ứng dụng: *Yêu* (1 dòng cỡ vừa, 1 dòng cỡ nhỏ) *Yêu luỹ tre làng* (3 lần)

 **2. Kỹ năng:**

 **-** Biết viết đúng cỡ chữ, trình bày sạch đẹp.

 **3.Thái độ:**

 **-** HS có tính cẩn thận trong khi viết, ngồi đúng tư thế.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

 - GV: Mẫu chữ Y, bảng phụ.

 - HS: Vở Tập viết

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1.Ổn định tổ chức.****2. Kiểm tra bài cũ.** *(5p)*- GV gọi 1 HS nhắc lại cụm từ ứng dụng: *Xuôi chèo mát mái.* y/c 2 HS lên bảng viết.- GV nhận xét - khen ngợi.**3. Bài mới** *(30p)***3.1 Giới thiệu bài**- GV giới bài học**3.2 Phát triển bài****a) HDHS viết chữ hoa** - HD HS quan sát nhận xét chữ Y- GV HD HS cách viết- GV viết mẫu lên bảng- GV cho HS tập viết bảng con- Sửa lỗi cho HS.**b) HD viết câu ứng dụng**- Gọi 1 HS đọc câu ứng dụng- GV giải nghĩa câu ứng dụng- Cho HS nhận xét câu ứng dụng trên bảng, nêu nhận xét- GV viết mẫu chữ *Yêu* và HD HS cách viết- HD viết bảng con- GV nhận xét chữa lỗi**c) HD HS viết vào vở TV**- GV nêu y/c viết- Cho HS viết bài vào vở- GV theo dõi uốn nắn- GV thu chấm 5 đến 7 bài- GV nhận xét **4. Củng cố (2p)**- GV hệ thống nội dung bài.- Nhận xét tiết học.**5. Dặn dò. (1p)**- Dặn HS về viết tiếp phần ở nhà chuẩn bị bài sau: | - Cả lớp viết bảng con: *Xuôi*- HS nghe.- HS nghe- HS quan sát nhận xét- HS quan sát- HS viết bảng con- Cả lớp theo dõi.- HS nghe- HS nghe, theo dõi- Viết bảng con- HS theo nghe- HS viết bài- HS nghe. |

Tự nhiên và Xã hội

**MỘT SỐ LOÀI VẬT SỐNG TRÊN CẠN**

**I. MỤC TIÊU**

 **1. Kiến thức:**

 - Nêu được tên lợi ích của một số loài vật sống trên cạn đối với con người. Quan sát và chỉ ra được một số con vật sống trên cạn. Kể tên được một số loài vật sống hoang dã, một số loài vật nuôi trong nhà.

 **2. Kĩ năng:**

 **-** Rèn kĩ năng qs và nêu được ví dụ về loài vật sống trên cạn.

 **3. Thái độ:**

 - Hs có ý thức bảo vệ các loài vật.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

 - GV:Tranh ảnh các loài vật sống trên cạn.

 - HS: Sưu tầm tranh ảnh các loại vật sống trên cạn.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Ổn định tổ chức****2.Kiểm tra bài cũ***: (5p)*- Loài vật sống ở đâu ?- GV nhận xét đánh giá**3. Bài mới** *(30p)***3.1 Giới thiệu bài**- Giới thiệu, nêu mục tiêu.**3.2 Phát triển bài****a) Hoạt động 1:** Làm việc với SGK**Bước 1:** Làm việc theo cặp- Chỉ và nói tên những con vật trong hình?- Con vật nào là vật nuôi, con nào sống hoang dã ?**Bước 2:** Làm việc cả lớp - Mời đại diện các cặp trình bày trình bày. - GV kết luận. **b) Hoạt động 2:** Làm việc tranh ảnh các con vật sống trên cạn sưu tầm được**Bước 1:** Làm việc theo nhóm- GV phát phiếu học tập cho 2 nhóm- Y/c các nhóm quan sát cây thật hoặc tranh ảnh và ghi kết quả vào phiếu- GV theo dõi giúp đỡ các nhóm**Bước 2:** Làm việc cả lớp- Mời đại diện các nhóm trình bày- GV nhận xét kết luận : *Có rất nhiều loài vật sống trên cạn, trong đó có những loài vật chuyên sống trên mặt đất như : voi, hươu, lạc đà, chó mèo...***c) Hoạt động 3:** Trò chơi “Đố bạn con gì”?- GV HD cách chơi- Cho HS chơi trò chơi**4. Củng cố** *(2p)*- Con vật nào sau đây sống ở trên cạn ? A. Con voi B. Con mực C. Con cua- GV hệ thống nội dung bài- Nhận xét tiết học.**5. Dặn dò** *(1p)*- Giao nhiệm vụ về nhà | - 2 HS phát biểu- HS nghe- HS quuan sát và thảo luận.- Các HS khác nhận xét, bổ sung.- HS quan sát và ghi kết quả vào phiếu- Các nhóm khác nhận xét bổ xung- HS nghe- HS chơi trò chơi- HS giơ thẻ chọn ý đúng và giải thích lí do.- HS nghe |

Ngày soạn: 18 /3/2016

Ngày giảng: Thứ sáu ngày 25 tháng 3 năm 2016

Chính tả (nghe viết)

**CÂY DỪA**

### I. MỤC TIÊU

 **1. Kiến thức:**

 **-** Nghe viết đúng chính tả, trình bày đúng các câu thơ lục bát. Làm được BT 2a / b. Viết đúng tên riêng Việt Nam.

**2. Kĩ năng:**

 **-** Rèn kĩ năng nghe viết, chữ viết cho HS.

**3.Thái độ:**

 **-** Có ý thức viết cẩn thận ngồi đúng t­ư thế.

**II. ĐÔ DÙNG DẠY HỌC**

 - GV: Bút dạ, bảng nhóm viết nội dung bài tập 2.

 - HS: vở CT, vở BTTV

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Ổn định tổ chức****2. Kiểm tra bài cũ** *(5p)*- 2 HS lên bảng viết các tiếng: Búa liềm, thuở bé, quở trách. - GV NX – khen ngợi.**3. Bài mới** *(30p)***3.1 GT Bài****3.2 Phát triển bài****a) HD HS nghe viết chính tả**- GV đọc bài CT: - Gọi 1 HS đọc lại đoạn viết trong bài: - GV hỏi: Các bộ phận của cây dừa lá, ngọn, thân được so sánh với những gì ?- Yc HS đọc thầm lại bài trong SGK quan sát cách trình bày bài.+ Nhắc HS chú ý những từ dễ viết sai.- Cho HS viết từ ngữ khó: *Dang tay, bạc phếch, hũ, ngọt.*- GV nhận xét chữa lỗi- HDHS viết bài- Đọc cho HS viết bài vào vở.- Đọc cho HS soát lại bài - Thu một số vở chấm nhận xét **b) HDHS làm bài tập chính tả** **Bài 2 a/b** - Nêu yc bài tập- GV phát 2 tờ phiếu cho 2 nhóm làm bài.- Mời các nhóm trình bày- Cho các nhóm nhận xét - Chữa bài, nhận xét, khen ngợi**4. Củng cố** *(2p)*Những tên riêng nào sau đây viết đúng chính tả ?A. Cần Thơ B. Cần thơ C. cần thơ- GV hệ thống nội dung bài.- Nhận xét giờ học .**5. Dặn dò** *(1p)*- Dặn hs về học bài xem tr­­­ước bài sau. Viết lại những chữ sai lỗi chính tả. | - Cả lớp viết ra nháp- HS nghe- HS theo dõi SGK- 1 HS đọc tr­­­ước lớp, cả lớp theo dõi SGK- HS phát biểu- HS đọc thầm ghi ra nháp những chữ dễ viết sai- Cả lớp viết vào bảng con- HS viết bài- Cả lớp đổi vở chữa lỗi- HS nghe- HS làm bài tập.- Các nhóm khác nhận xét bổ xung- HS nghe- HS giơ thẻ chọn ý đúng và giải thích lí do.- HS nghe |

Tập làm văn

**ĐÁP LỜI CHIA VUI. TẢ NGẮN VỀ CÂY CỐI**

### I. MỤC TIÊU

 **1. Kiến thức**:

 - Biết đáp chia vui trong tình huống giao tiếp cụ thể (BT1). Đọc và trả lời được các câu hỏi về bài miêu tả ngắn (BT2) Viết được những câu trả lời cho một phần BT2, 3.

 **2. Kĩ năng**:

 - Rèn kĩ năng trả lời câu hỏi, kĩ năng trong giao tiếp hàng ngày.

 **3. Thái độ**:

 - Có ý thức đáp lời chia vui trong các tình huống giao tiếp hàng ngày.

**\*GD Quyền trẻ em**:

 - Quyền được tham gia ( đáp lời chia vui).

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

 - GV: Tranh minh hoạ, bảng phụ.

 - HS: Vở BTTV

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1 Ổn định tổ chức.****2 Kiểm tra bài cũ** *(5p)*- 2 cặp HS đứng tại chỗ nói - đáp lời đồng ý- GV nhận xét – Khen ngợi.**3. Bài mới** *(30p)***3.1 G.thiệu bài** - Giới thiệu, nêu mục tiêu**3.2 Phát triển bài****3.3 Hướng dẫn HS làm bài tập**  **Bài tập 1** - GV cho học sinh đọc yêu cầu của bài tập - GV cho HS quan sát tranh vẽ.- Gọi 4 HS lên bảng thực hành đóng vai- Gọi từng cặp hs lên thực hành đóng vai: Nói đáp lời chia vui- GV nhận xét**Bài tập 2**- Gọi học sinh đọc yêu cầu của bài và đoạn văn:- GV giới thiệu cho các em biết quả măng cụt.- GV hướng dẫn:- Mời một số HS hỏi đáp- GV nhận xét - GV cho HS tiếp nối nhau thi hỏi đáp nhanh đúng- GV nhận xét.**Bài tập 3**- Gọi HS đọc y/c bài tập- GV gợi ý HS cách làm- Mời 1 số HS nói xem mình chọn viết đoạn nào.- Cho HS làm bài vào vở- Cho HS tiếp nối nhau đọc bài viết của mình.- Gv nhận xét chấm điểm một số bài**4. Củng cố** *(2p)*  Em chọn từ thích hợp điền vào chỗ chấm ?Trái vải đầu mùa mới ............ làm sao.A. Hấp dẫn B. Đỏ ối C. Không quên- GV hệ thống nội dung bài- Nhận xét, đánh giá tiết học**5. Dặn dò** *(1p)*- Về học bài chuẩn bị bài sau. | - Cả lớp theo dõi nhận xét- Nghe- 1 HS đọc, cả lớp theo dõi SGK- HS quan sát nhận xét- Cả lớp theo dõi- Cả lớp theo dõi nhận xét bổ xung.- 1 HS đọc, cả lớp theo dõi SGK - HS nghe- Cả lớp theo dõi nhận xét- 1 HS đọc, cả lớp theo dõi SGK- HS nghe- 4, 5 HS nêu- HS làm bài cá nhân- C¶ líp theo dâi nhËn xÐt- HS giơ thẻ chọn ý đúng và giải thích lí do.- HS nghe |

Toán

**CÁC SỐ TỪ 101 ĐẾN 110**

### I. MỤC TIÊU

 **1. Kiến thức:**

 - Nhận biết được các số từ 101 đến 110, biết đọc viết các số từ 101 đến 110, biết so sánh các số từ 101 đến 110, biết thứ tự các ssố từ 101 đến 110.

**2. Kĩ năng:**

 - Rèn kĩ năng đọc viết các số từ 101 đến 110

**3. Thái độ:**

 - HS có tính cẩn thận trong học tập, biết vận dụng vào thực tế.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

 - GV: Phiếu bài tập, bảng phụ.

 - HS: Vở bài tập Toán

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Ổn định tổ chức****2.Kiểm tra bài cũ** *(5p)*- 1 HS lên bảng làm bài tập 4 trang 141 tiết trước- GV nhận xét – đánh giá.**3. Bài mới** *(30p)***3.1 GT bài**:- Giới thiệu, nêu mục tiêu**3.2 Phát triển bài** **a) Đọc và viết cấc số từ 101 đến 110**- GV nêu vấn đề và gắn bảng phụ lên lên bảng\* GV HD viết và đọc số 101.- HS xác định số trăm, số chục, số đơn vị và cho biết cần điền những số thích hợp nào- GV ghi lên bảng 101 và nêu cách đọc cách viết.\* Viết và đọc số 102, 103, 104, 105, 106, 107, 108, 109, 110.- GV tổ chức cho HS làm việc như với số 101- GV cho HS đọc lại và thuộc các số từ 101, 102, 103, 104,… 110.**b) Luyện tập****Bài 1**- Gọi HS đọc yêu cầu bài tập.- Cho HS lên bảng làm bài tập.- YC HS chữa bài.- GV cho HS nhận xét bài trên bảng.- GV nhận xét, khen ngợi.**Bài 2**- Gọi 1 HS đọc yêu cầu bài tập.- GV cho HS quan sát các tia số trên bảng và gợi ý HS cách làm- Yêu cầu HS tự làm bài tập theo nhóm. sau đó mời 1 số nhóm nêu kết quả. - Yêu cầu các nhóm nhận xét bài trên bảng- GV nhận xét - chữa bài.**Bài 3, 4**- Gọi HS nêu y/c- Gợi ý HS cách làm- Cho HS làm bài theo nhóm 2- Mời các nhóm trình bày kết quả- Cả lớp và GV nhận xét chữa bài**4. Củng cố** *(2p)*Số một trăm linh tám viết là :A. 180 B. 108 C. 1080- GV hệ thống nội dung bài.- Nhận xét tiết học.**5. Dặn dò** *(1p)*- Dặn dò về nhà học bài, chuẩn bị bài sau: Các số từ 111 đến 200. | - Cả lớp làm bài ra nháp.- Nghe- Nghe- HS nghe- HS nêu ý kiến- HS đọc theo GV- HS đọc cả lớp, cá nhân- 1 HS đọc, cả lớp theo dõi SGK- Cả lớp làm bài vào phiếu BT. 1 HS làm phiếu to.- 1 HS đọc, cả lớp theo dõi SGK- Nghe quan sát- Các nhóm làm bài- 1 HS đọc, cả lớp theo dõi SGK - HS làm bài vào bảng nhóm.- Các nhóm khác nhận xét bổ sung***+ Kết quả:***101 < 102 106 < 109102 = 102 103 > 101105 < 104 105 = 105109 > 108 109 < 110\* HS khá giỏi làm thêm bài tập 4 và nêu kết quả- HS giơ thẻ chọn ý đúng và giải thích lí do.- HS nghe |

**SINH HOẠT LỚP TUẦN 28– KẾ HOACH TUẦN 29**

**I.MỤC TIÊU**

 **1.Kiến thức:**

 - Giúp học sinh thấy được ưu, khuyết điểm của bản thân trong tuần để có hướng phấn đấu trong những tuần học tới.

 - Giúp học sinh nhận thức đúng đắn việc học tập để học sinh có cố gắng hơn trong học tập.

 **2. Kĩ năng:**

 - Rèn luyện tính cẩn thận, kiên trì, tự giác, chăm chỉ học tập.

 **3.Thái độ:**

 - Giáo dục ý thức rèn luyện, tu dưỡng đạo đức của học sinh

**II.** **NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC**

 - Đánh giá hoạt động của tuần 28

 - Triển khai kế hoạch tuần 29

 - Hình thức: Triển khai, đánh giá, thảo luận.

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HĐ của GV** | **HĐ của HS** | **Thời gian** |
| **\* Nhận xét hoạt động tuần 28**: - Gv nhận xét chung về kết quả học tập cũng như đạo đức của lớp. - **Ưu điểm:****\* Chuyên cần:** - Không có bạn nào đi học muộn .  - Không có ai nghỉ học.**\* Đạo đức:** Đa số các bạn ngoan ngoãn chấp hành tốt nội quy trường lớp đề ra.**\* Nền nếp:** - Ra vào lớp đúng giờ ***\* Vệ sinh:***- Các em đi học vệ sinh cá nhân, mặc quần áo sạch sẽ, gọn gàng.- Có ý thức giữ vệ sinh lớp học sạch sẽ. **\* Học tập:***+Ưu điểm:*+ Nhìn chung các em có nền nếp học tập tốt.- Các em có thi đua học tập tốt thức học tập, hăng hái phát biểu xây dựng bài, tuyên dương những em sau :…………………………………… *+ Nhược điểm:*-Viết chưa đẹp như:……………..……………………………………- Đọc còn sai nhiều lỗi như em:…...…………………………………….- Viết sai nhiều lỗi chính tả: ……………………………………\* Nhắc nhở các em: ……………………………………về nhà luyện đọc, rèn chữ, học thuộc các bảng cộng trừ đã học.*\* Các hoạt động khác:* + Thể dục xếp hàng ra vào lớp: thẳng hàng, đẹp.- Tham gia đầy đủ vào các phong trào của trườn và Đoàn đội đề ra.**III. Kế hoạch tuần 29: (5p)**  **\* Chuyên cần:** - Tiếp tục duy trì sĩ số, nền nếp ra vào lớp của tuần trước. - Nhắc nhở HS đi học đều, nghỉ học phải có xin phép của gia đình. **\* Học tập:** - Tiếp tục thi đua học tập tốt, hoa điểm tốt chào mừng các ngày lễ lớn, mừng Đại hội Đảng, xuân 2016. - Tiếp tục dạy và học theo đúng PPCT – TKB tuần 29  - Tích cực tự ôn tập bảng nhân đã học, chú ý công tác bồi dưỡng HS tiến bộ, năng khiếu và kèm Hs chậm tiến bộ.- Tổ trực duy trì theo dõi nề nếp học tập và sinh hoạt của lớp. **\*Đạo đức:** - Lễ phép với thầy cô, bạn bè và mọi người. - Không được nói trống không với người lớn.**\* Vệ sinh:** - Thực hiện giữ gìn vệ sinh sạch sẽ trong và ngoài lớp. - Giữ vệ sinh cá nhân, vệ sinh ăn uống sạch sẽ. **\* Các hoạt động khác:**- Thi đua học tập tốt để mừng ngày 26/3 TL Đoàn TNCSHCM và Đại hội Đảng lần thứ 12.- Cử 3 em đi thi trò chơi: “ Bịt mắt đập bóng bay” - Nhắc nhở HS tham gia đầy đủ các hoạt động ngoài giờ lên lớp. - Tiếp tục thực hiện giữ gìn môi trường xanh - sạch - đẹp và ATGT. | - Nhận xét hoạt động của lớp trong tuần qua.**HS thảo luận:** -Tổ trưởng tổ 1 báo cáo kết quả của tổ mình.  -Tổ trưởng tổ 2 báo cáo kết quả của tổ mình.  -Lớp phó báo cáo kết quả  Lớp trưởng báo cáo kết quả của cả lớp.   - Lớp phó, các tổ trưởng bổ sung ý kiến.- Ý kiến đóng góp của các thành viên trong lớp. | 10p5p15p5p |

Đã duyệt , ngày ..../3/ 2016

 TMT

 **Vũ Thị Thu**